

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐỨC HÒA
TỈNH LONG AN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 174/2021/HNGĐ-ST
Ngày: 15 - 11 - 2021
Ly hôn

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐỨC HÒA, TỈNH LONG AN

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – chủ Tòa phiên tòa : Bà Nguyễn Thị Mộng Thúy

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Trần Thị Đồi
2. Ông Nguyễn Thanh Hoàng

-Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Kim Thoa – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đức Hòa, Tỉnh Long An.

Ngày 15 tháng 11 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đức Hòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 493/2021/TLST-HNGĐ ngày 01 tháng 6 năm 2021 về việc: “Ly hôn” theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 181/2021/QĐXX- ST ngày 08 tháng 10 năm 2021 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Bà Huỳnh Thị Ngọc Th, sinh năm 1991 (vắng mặt)

Địa chỉ: Ấp Phú Thạnh, xã Đồng Phú, huyện Long Hồ, tỉnh Vĩnh Long

2. Bị đơn: Ông Huỳnh Tấn Ph, sinh năm 1979 (vắng mặt)

Địa chỉ: Ấp Bình Lợi, xã Hòa Khánh Đông, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Nguyên đơn bà Huỳnh Thị Ngọc Th trình bày: Bà và ông Huỳnh Tấn Ph có đăng ký kết hôn vào năm 2018. Cuộc sống chung vợ chồng thời gian đầu hòa thuận, hạnh phúc về sau không hợp nhau nên thường xuyên cãi vã và hai người đã ly thân từ năm 2019 đến nay. Cả hai không có thiện chí hàn gắn. Nay bà xin được ly hôn với ông Ph.

Về con chung: có 01 con chung tên Huỳnh Thiên Trúc D, sinh ngày 14/12/2007. Hiện nay con do bà đang nuôi, khi ly hôn bà xin được nuôi con không yêu cầu ông Ph phải cấp dưỡng nuôi con.

Tài sản chung: không có.

Nợ chung: không có.

Bà xin xét xử vắng mặt vì bận đi làm.

Đối với bị đơn: Ông Huỳnh Tấn Ph đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vẫn vắng mặt, không phản hồi ý kiến gì về việc giải quyết vụ án cho Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Quan hệ pháp luật tranh chấp là hôn nhân gia đình, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Toà án nhân dân huyện Đức Hoà theo quy định tại Điều 35 Bộ luật tố tụng dân sự. Bà Huỳnh Thị Ngọc Th có yêu cầu xét xử vắng mặt nên Hội đồng xét xử căn cứ vào Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự tiến hành xét xử vắng mặt bà. Ông Huỳnh Tấn Ph đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vẫn vắng mặt nên Hội đồng xét xử căn cứ vào Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự tiến hành xét xử vắng mặt bà.

[2] Về hôn nhân: Xét thấy bà Th và ông Ph hai người trước khi kết hôn có tìm hiểu nhau thời gian khoảng 03 tháng và tự kết hôn năm 2018 có đăng ký kết hôn nên Hôn nhân của ông bà là phù hợp Điều 9 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014. Thấy rằng từ khi chung sống với nhau, hai người chỉ hạnh phúc thời gian đầu về sau cuộc sống chung không hợp nhau, thường xuyên cãi vã nên ly thân từ năm 2019 và không có thiện chí hàn gắn. Do đó xét mâu thuẫn vợ chồng giữa bà Th và ông Ph đã đến mức trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài và mục đích hôn nhân không đạt được nên cho bà Th được ly hôn với ông Ph.

[3] Về con chung: bà Th và ông Ph có một con chung tên Huỳnh Thiên Trúc D, sinh ngày 14/12/2017. Khi cho bà Th và ông Ph ly hôn con chung giao cho bà Th nuôi, bà Th không yêu cầu cấp dưỡng nên không đề cập xem xét.

[4] Về tài sản chung: Bà Th thống nhất khai không có không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không đề cập xem xét.

[5] Về nợ chung: bà Th thống nhất khai không có nên không đề cập xem xét.

[6] Về án phí: bà Th phải chịu án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 35, Điều 227, Điều 228, Điều 271, Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 9, Điều 56, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Tuyên xử:

1/ *Về quan hệ hôn nhân*: Bà Huỳnh Thị Ngọc Th được ly hôn với ông Huỳnh Tấn Ph.

2/ *Về con chung*: Bà Huỳnh Thị Ngọc Th được tiếp tục nuôi con tên Huỳnh Thiên Trúc D, sinh ngày 14/12/2017, ông Ph không cấp dưỡng vì bà Th không yêu cầu. Vì quyền lợi của trẻ, ông Ph được quyền thăm nom chăm sóc giáo dục con chung không ai có quyền ngăn cản. Khi cần thiết các đương sự có quyền yêu cầu thay đổi tình trạng nuôi con và yêu cầu cấp dưỡng nuôi con.

3/ *Về án phí*: Bà Huỳnh Thị Ngọc Th phải nộp 300.000 đồng án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm sung ngân sách Nhà nước, được khấu trừ số tiền đã nộp tạm ứng án phí 300.000 đồng mà bà Th đã nộp theo biên lai số 0007660 ngày 01/6/2021 tại Chi cục thi hành án huyện Đức Hòa, tỉnh Long An.

“Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự”./.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- TAND Tỉnh Long An;
- VKSND huyện Đức Hòa;
- Chi cục THA huyện Đức Hòa;
- UBND xã Đồng Phú, Vĩnh Long;
- Lưu.

Nguyễn Thị Mộng Thúy